

SỐ 221

KINH PHÓNG QUANG BÁT-NHÃ

*Hán dịch: Đời Tây Tấn, Tam tạng Vô-la-xoa,
người nước Vu Điền.*

QUYỂN 1

Phẩm 1: PHÓNG QUANG

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, ở núi Kỳ-xà-quật thuộc nước La-duyệt-kỳ, Đức Phật cùng với chúng đại Tỳ-kheo gồm năm ngàn vị đều là bậc A-la-hán đã hết các lậu, ý đã giải thoát không còn ô nhiễm, trí tuệ tự tại thông suốt các việc, ví như rồng chúa đã hoàn tất công việc, vứt bỏ gánh nặng, thành tựu được chí nguyện, ba nghiệp đã thanh tịnh, chánh trí đã hiển bày.

Lại có năm trăm vị Tỳ-kheo-ni, chúng Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Các Đại Bồ-tát đã đắc Đà-la-ni, Không hạnh Tam-muội, Vô tướng, Vô nguyện tạng, đắc Đăng nhãn và pháp môn vô ngại Đà-la-ni, đắc cả năm pháp thần thông, lời nói nhu hòa, không giải đãi, xả bỏ lợi dưỡng, không còn mong cầu, đã đạt đến pháp nhãn sâu xa, được sức tinh tấn vượt qua hành động của ma, không còn sinh tử, tuần tự giáo hóa trải qua a-tăng-kỳ kiếp thuận theo bản hạnh, việc làm không quên mất, nhan sắc vui vẻ, thường khiêm nhường cung kính, lời nói hòa nhã, ở trong đại chúng ghi nhớ đầy đủ, trong vô số kiếp nhận lãnh sự giáo hóa, lời nói như huyễn, như mộng, như tiếng vang, như ánh sáng, như ảo ảnh, như huyễn hóa, như bong bóng nước, như ảnh trong gương, như sóng năng, như trăng đáy nước, thường đem pháp này để giác ngộ hữu tình, biết được chí hướng của chúng sinh, dùng trí tuệ vi diệu tùy theo ý nguyện của chúng sinh mà độ thoát cho họ, ý không chướng ngại, hành trì nhẫn nhục một cách trọn vẹn, thấu rõ chân đế, mong được hộ trì vô lượng, vô số cõi Phật và thể nhập vào Tam-muội của chư Phật, thường thỉnh chư Phật thuyết pháp cho các hữu tình, làm cho chúng đều được giác ngộ, xa lìa chấp trước và tự tại an lạc trong trăm ngàn Tam-muội, oai đức của các Bồ-tát đều như vậy.

Tên của các vị ấy là: Bồ-tát Hộ Chư Hộ, Bồ-tát Bảo Lai, Bồ-tát Đạo sư, Bồ-tát Long Thí, Bồ-tát Sở Thọ Tác Năng Thuyết, Bồ-tát Vũ Thiên, Bồ-tát Thiên Vương, Bồ-tát Hiền Hộ, Bồ-tát Diệu Ý, Bồ-tát Hữu Trì Ý, Bồ-tát Tăng Ích Ý, Bồ-tát Hiện Vô Si, Bồ-tát Thiện Pháp, Bồ-tát Quá Bộ, Bồ-tát Thường Ứng, Bồ-tát Bất Trí Viễn, Bồ-tát Hoài Nhựt Tạng, Bồ-tát Ý Bất Khuyết Giảm, Bồ-tát Hiện Âm Thanh, Bồ-tát Ai Nhã Oai, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Từ Thị... có hơn trăm ngàn ức na-thuật Bồ-tát đều ở quả bồ xứ. Lại có vô số trăm ngàn các vị Bồ-tát và các vị Tôn giả

đều đến hội họp.

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngồi kiết già trên tòa cao, nhập vào Tam-muội Định ý, Tam-muội ấy là vua trong các Tam-muội, các Tam-muội khác từ đó mà lưu xuất. Trụ trong Tam-muội này, Đức Thế Tôn dùng Thiên nhân quan sát thế giới, từ tướng bánh xe ngàn cãm dưới chân Ngài phóng ra ánh sáng đi từ bắp chân lên đến nhục kế, khắp các chi phần trong thân Phật đều phóng ra sáu mươi ức trăm ngàn ánh hào quang chiếu tới phương Đông, phương Tây, phương Nam, phương Bắc, bốn góc, trên dưới, trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới. Các loài chúng sinh trong các cõi Phật nhiều như số cát sông Hằng, khi thấy hào quang liền sinh lòng tin kiên cố và phát tâm tu theo đạo chân chánh.

Khi ấy, từ lông chân trên thân Đức Thế Tôn, từng lỗ chân lông đều phát ra hào quang chiếu sáng khắp tam thiên đại thiên thế giới, lại chiếu các thế giới như cát sông Hằng khắp mười phương, làm cho tất cả chúng sinh thấy hào quang này đều phát lòng tin theo đạo Vô thượng chân chánh.

Thế Tôn lại dùng pháp Vô sở trước Chánh đẳng giác của các Đức Như Lai phóng ra đạo hào quang lớn, chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới lại chiếu khắp mười phương thế giới, như số cát sông Hằng, làm cho tất cả chúng sinh thấy hào quang này đều phát tâm Vô thượng chân chánh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn hiện ra tướng lưỡi rộng dài che kín cả tam thiên đại thiên thế giới. Từ tướng lưỡi ấy lại phóng ra vô số ức trăm ngàn ánh hào quang rực rỡ; mỗi một ánh hào quang lại hóa ra hoa quý ngàn cánh, màu sắc như vàng ròng; trên mỗi cánh hoa đều có hóa Phật ngồi thuyết sáu pháp Ba-la-mật. Tất cả chúng sinh khi nghe pháp ấy đều phát tâm theo đạo Vô thượng chân chánh. Từ ánh sáng của tướng lưỡi có các bông hoa chiếu khắp mười phương thế giới như số cát sông Hằng. Tất cả chúng sinh khi được thấy ánh sáng và nghe pháp ấy đều phát tâm theo đạo Vô thượng chân chánh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử, nhập Tam-muội tên là Sư tử du hý. Thân Ngài phóng ra thần túc làm tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách. Do oai thần của Tam-muội ấy làm cho mặt đất trong tam thiên đại thiên thế giới trở nên mềm mại đàn hồi theo bước chân. Các loài chúng sinh trong địa ngục, ngạ quỷ, loài côn trùng cùng các chúng sinh ở trong tám nạn đều được giải thoát, sinh vào cõi trời, cõi người, ngang với cõi trời thứ sáu. Những chúng sinh vừa sinh ra, liền vui mừng đều biết được túc mạng, đi đến chỗ Phật đánh lễ và lãnh thọ giáo pháp.

Như vậy, chúng sinh trong mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng ở ba đường ác và tám nạn xứ được xa lìa đau khổ, sinh vào cõi trời, người, cõi trời thứ sáu, vừa sinh ra đều vui mừng biết được túc mạng, đi đến chỗ Phật đánh lễ và lãnh thọ giáo pháp.

Lúc đó, trong tam thiên đại thiên quốc độ, người mù được sáng mắt, người điếc được nghe, người câm thì nói được, người gù lưng được thẳng, người tật nguyên được lành lặn, người khùng được bình phục, người cuồng được định tĩnh, người bệnh được lành, người đói khát được no đủ, người gầy ốm được khỏe mạnh, người già được trẻ, người thiếu y phục được y phục. Tất cả chúng sinh đều được toại ý, xem nhau như cha mẹ anh chị em, đều thực hành mười điều thiện, tu phạm hạnh không có lỗi lầm, được vui vẻ thoải mái, ví như Tỳ-kheo đắc Thiên thứ ba. Tất cả chúng sinh đều đạt đến trí tuệ, tự thân đã điều phục, không làm nhiều hại chúng sinh.

Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử trong tam thiên đại thiên thế giới, công đức của Ngài

tôn quý đặc biệt, thân Ngài rực rỡ oai đức cao cả. Ví như núi chúa Tu-di, các núi khác không thể sánh bằng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thể theo pháp Vô sở trước Chánh đẳng giác của các Đức Như Lai mà phát ra âm thanh lớn, vang khắp tam thiên đại thiên thế giới. Các cõi trời Thủ đà hội, Phạm thiên, Đế Thích, Tứ Thiên vương..., chư Thiên các cõi trời và các chúng sinh khi được thấy tòa Sư tử, được nghe thuyết pháp, liền mang các thứ hương hoa quý, đến cúng dường pháp Vô sở trước Chánh đẳng giác của các Đức Như Lai.

Chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều đem các nước thơm, các loại hoa ở thế gian đến dâng cúng Đức Thế Tôn. Hương hoa của chư Thiên và chúng sinh dâng cúng, nhóm lại trụ trên hư không, hóa thành một đài lớn. Trong đài ấy hóa ra phướn dài, lọng báu bằng hoa năm màu rực rỡ rủ xuống, phát ra ánh sáng, làm cho cõi đất trong tam thiên đại thiên thế giới thành màu hoàng kim... Cho đến khắp các phương thế giới nhiều như cát sông Hằng cũng đều như vậy.

Lúc đó, người trong cõi Diêm-phù-đề nghĩ rằng: “Hôm nay Đức Như Lai Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác chỉ thuyết pháp ở chỗ chúng ta, chứ không thuyết pháp ở chỗ khác.” Những chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều nghĩ: “Hôm nay, Đức Như Lai chỉ thuyết pháp ở đây, chứ không thuyết pháp ở nơi khác.”

Ngồi trên tòa Sư tử, Thế Tôn lại phóng ra ánh sáng chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới. Những chúng sinh khi thấy ánh sáng đều thấy được Phật và chúng đệ tử ở phương Đông nhiều như cát sông Hằng, trong đó có Phật Thích-ca Văn và chúng hội ở cõi Sa-ha... những chúng sinh trong mười phương thế giới cũng đều thấy như vậy.

Các cõi nước ở phương Đông nhiều như số cát sông Hằng, trong đó có quốc độ tên là Bảo tích; Đức Phật ở cõi nước ấy hiệu là Bảo Sự Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác đang thuyết Bát-nhã ba-la-mật giáo hóa hữu tình. Bồ-tát Phổ Minh thấy ánh hào quang, oai thần biến hóa chấn động của Phật Thích-ca Văn liền thưa với Đức Bảo Sự Như Lai:

–Hôm nay, do duyên gì có hào quang của Phật biến hóa chấn động như vậy?

Bảo Sự Như Lai bảo Phổ Minh:

–Rất xa về phương Tây có thế giới Sa-ha, Phật ở cõi ấy hiệu là Thích-ca Văn đang vì các Bồ-tát thuyết Bát-nhã ba-la-mật, nên có điềm lành này.

Phổ Minh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con muốn đến chỗ Phật Thích-ca để cúng dường lễ bái, bởi vì các Bồ-tát ở cõi kia đều đắc Tổng trì và đắc Tam-muội vượt trên tất cả các Tam-muội.

Phật bảo Phổ Minh:

–Ông muốn đi hãy tùy ý!

Khi ấy, Phật Bảo Sự lấy một ngàn hoa sen màu sắc như vàng ròng đưa cho Bồ-tát Phổ Minh, bảo rằng:

–Ông hãy đem hoa này đến cúng dường Phật Thích-ca.

Lại bảo:

–Ông đến cõi kia hãy giữ gìn oai nghi, đừng để mất phép tắc. Vì sao vậy? Vì ở cõi kia Bồ-tát có hành trì giới luật mới sinh vào cõi ấy.

Lúc ấy, Bồ-tát Phổ Minh cùng với vô số trăm ngàn Bồ-tát và vô số Tỳ-kheo, chúng thiện nam, thiện nữ, từ phương Đông đi đến trải qua các cõi Phật lễ bái dâng hoa cúng dường; đến cõi Kham nhẫn gặp Phật Thích-ca Văn cúi đầu đảnh lễ thưa:

–Đức Bảo Sự Như Lai ân cần thăm hỏi Thế Tôn thân thể nhẹ nhàng và sức khỏe

bình thường không! Xin dâng hoa này cúng dường Thế Tôn.

Đức Phật Thích-ca nhận hoa, rải đến các cõi Phật ở phương Đông nhiều như số cát sông Hằng; trên mỗi hoa đều có hóa Phật ngồi thuyết Bát-nhã ba-la-mật giáo hóa chúng sinh. Người được nghe pháp đều phát tâm theo đạo Vô thượng chân chánh. Những thiện nam, thiện nữ theo Bồ-tát Phổ Minh đều cúi đầu đảnh lễ và dâng hoa cúng Phật Thích-ca Văn.

Các cõi nước ở phương Nam nhiều như cát sông Hằng; trong đó có cõi nước tên là Độ ưu, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Vô Ưu Uy Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác và có Bồ-tát tên là Lưu Ưu.

Các cõi nước ở phương Tây nhiều như cát sông Hằng, trong đó có cõi nước tên là Diệt ác, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Bảo Thượng Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác và có Bồ-tát tên là Ý Hành.

Các cõi nước ở phương Bắc nhiều như cát sông Hằng, trong đó có quốc độ tên Thắng, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Nhân Vương Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác và có Bồ-tát tên là Thí Thắng.

Các cõi nước ở phương dưới nhiều như cát sông Hằng, trong đó có quốc độ tên Hiền, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Hiền Uy Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác và có Bồ-tát tên là Diệu Hoa.

Các cõi nước ở phương trên cũng nhiều như cát sông Hằng, trong đó có quốc độ tên là Tư lạc, Phật ở cõi ấy hiệu là Tư Lạc Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác và có Bồ-tát tên là Tư Lạc Thí. Như vậy, các vị Bồ-tát ở sáu phương đều bạch với Phật ở cõi mình:

–Do nhân duyên gì mà có sự biến hóa này?

Các Đức Phật đáp:

–Cách thế giới này rất xa có thế giới Kham nhẫn, Đức Phật cõi ấy hiệu là Thích-ca Văn đang vì Bồ-tát mà thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật nên mới hiện ra điềm lành này.

Các Bồ-tát đều thưa:

–Con muốn đến cõi Kham nhẫn để lễ bái cúng dường Phật Thích-ca Văn.

Khi ấy, các Đức Phật đều lấy hoa quý trao cho vô số trăm ngàn Bồ-tát; các Tỳ-kheo Tăng, thiện nam, thiện nữ cùng đi đến cõi Kham nhẫn. Trải qua các cõi Phật, các vị ấy đều dâng hoa cúng dường... dẫn đến cõi Kham nhẫn, gặp Phật Thích-ca Văn thăm hỏi cúng dường...; như các Bồ-tát ở phương Đông đã làm.

Bấy giờ, trong khoảnh khắc, cõi đất tam thiên đại thiên thế giới hóa thành bảy báu, cỏ cây đều trở hoa thơm, treo các phướn dài, lụa năm màu, lọng bằng hoa. Như quốc độ của Phật Phổ Hoa Như Lai trong thế giới Hoa tích, quốc độ của Văn-thù-sư-lợi, Thiên tử Thiện Trụ Ý Vương và các Bồ-tát Đại Oai Thần, trân bảo tốt đẹp của thế giới Kham nhẫn cũng như ở các cõi kia. Chúng hội các vị Trời, Rồng, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, nhân dân trong nước, các Bồ-tát, người mới phát tâm đều đến hội họp. Khi ấy, biết chúng hội đã tập hợp, Đức Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát cần phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Con phải thực hành Bát-nhã ba-la-mật như thế nào để thông suốt tất cả các pháp?

Phật bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật luôn luôn bố thí, có vật thí và người thọ nhận thí, đó là thực hành Bố thí ba-la-mật; biết tội phước là Trì giới ba-la-mật; không sinh tâm sân hận là hành Nhẫn nhục ba-la-mật; thân, khẩu, ý thường siêng năng không biếng nhác là hành trì Tinh tấn ba-la-mật; không ham thích theo sáu căn là hành trì Thiền định ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hành trì Bát-nhã ba-la-mật nên tâm ý không loạn động, sẽ được đầy đủ bốn Ý chỉ, bốn Đoạn ý, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác ý, tám Chánh đạo; sẽ đầy đủ Tam-muội Không, Vô tướng, Vô nguyện, bốn Thiền, bốn Đẳng, bốn Tam-muội vô hình, tám Giải thiền, chín Thứ đệ thiền; lại thông suốt chín pháp quán tưởng: Tướng thân mới chết, tướng gân quăn xương như dây bó củi, tướng xanh bầm, tướng mủ, tướng máu, tướng thân chết còn lại (*sau khi bị côn trùng rúc rĩa*), tướng xương rơi vãi, tướng xương trải qua thời gian dài, tướng xương ghê tởm sau khi bị thiêu hủy. Đã biết những tướng ấy rồi nên thường niệm Phật, Pháp, Tăng, niệm Bồ thí, niệm Giới, niệm hơi thở vào ra, niệm vô thường, khổ, không, vô ngã; tướng không có lạc, tướng không sinh diệt, tướng không có tận, tướng không có sự phát khởi, tướng về thiện, tướng về pháp, đoán biết tâm ý của chúng sinh, đó là Tuệ. Lại có đắc được Tam-muội Giác ý, Tam-muội Vô ý, có tướng có sợ hãi, không tướng không sợ hãi; cũng không tướng cũng không sợ hãi, đối với bất tri căn, đương tri căn, dĩ tri căn, sẽ biết rõ Dục; vượt qua tám nạn, mười hai xứ; gồm đủ mười Lực, mười tám pháp Bát cộng của chư Phật, bốn Vô sở úy, bốn Vô ngại tuệ, đại Từ, đại Bi, hiểu rõ tất cả tuệ của Bồ-tát cần phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn đủ tất cả trí Nhất thiết xa lìa sinh tử thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Như vậy, này Xá-lợi-phất! Đó là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn lên quả vị Bồ-tát, vượt qua địa vị Thanh văn và Bích-chi-phật, đạt đến địa vị không thoái chuyển, chứng sáu thần thông, biết được ý muốn mọi người; muốn vượt lên trí tuệ Thanh văn, Bích-chi-phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn chóng đạt các Đà-la-ni, các Tam-muội, các trí thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật; muốn vượt trên các công đức khuyến trợ, Bồ thí, Trì giới của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết giới, Tam-muội, trí tuệ, giải thoát kiến, giải thoát tuệ của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, lại muốn vượt qua các pháp ấy thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát hành trì Thí, Giới, Nhẫn, Tinh tấn, Thiền định chỉ một ít mà muốn vô lượng công đức thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn cho thân hình của thân tộc giống như thân Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn được ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, thành tựu chủng tánh của Bồ-tát, mau đến quả vị Thập địa thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, làm tất cả việc vì muốn thành tựu công đức thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm mãn nguyện những mong cầu của tất cả chúng sinh như: Nước uống, thức ăn, xe cộ, voi, ngựa, giày dép, áo mặc, hương thơm, tràng hoa, giường nằm..., thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn mọi người trong hàng hà sa cõi Phật đều được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm công đức để đạt đến quả Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn được chư Phật Thế Tôn trong hàng hà sa quốc độ tán thán công đức thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn trong khoảng một niệm hiện thân hàng hà sa cõi Phật khắp

mười phương thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn phát ra âm thanh làm cho mười phương thế giới đều nghe thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn giữ gìn cho tất cả cõi Phật trong mười phương không bị đoạn diệt thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn trụ vào Nội không, Ngoại không, Đại không, Tối thượng không, Không không, Hữu vi không, Vô vi không, Cứu cánh không, Vô hạn không, Sở hữu không, Tự tánh không, Nhất thiết pháp không, Vô sở ỷ không, Vô sở hữu không, lại muốn biết pháp không ấy thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết như thật về chư Phật và các pháp thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết tánh và tướng trạng của các pháp thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết chân tế của tất cả các pháp thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nên như thế mà tu tập và an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn biết số vi trần, cỏ cây, cành lá... trong tam thiên đại thiên thế giới thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn lấy một phần trăm của sợi lông để đếm biết số giọt nước biển trong tam thiên đại thiên thế giới và biết rõ được mà vẫn giữ nguyên không hại tánh nước thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Lửa lớn bùng cháy trong tam thiên đại thiên thế giới ví như lửa vào thời kiếp thiêu, Đại Bồ-tát muốn trong khoảnh khắc thổi tắt ngọn lửa ấy thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Cuồng phong nổi dậy trong tam thiên đại thiên thế giới, thổi núi Tu-di nát như cám, Đại Bồ-tát có thể dùng ngón tay ngăn được sức gió làm cho gió lặn thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn ngồi kiết già khắp hư không trong tam thiên đại thiên thế giới thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn dùng một tay nâng các núi Tu-di trong tam thiên đại thiên quốc độ để ở phương khác cách vô số thế giới cõi Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn đem một bát cơm cúng dường và làm cho mười phương hằng hà sa Phật và các đệ tử Phật được no đủ thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Lại muốn đem trân bảo, đồ trang sức, y phục, tràng phan, lụa ngũ sắc, lọng báu, hoa hương cúng dường hằng sa Phật và chúng đệ tử Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sinh trong mười phương hằng sa quốc độ đầy đủ giới, Tam-muội, trí tuệ, kiến giải thoát, tuệ giải thoát, bốn đạo Sa-môn..., cho đến Vô-dư Niết-bàn thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu Bồ thí thì nghĩ như vậy: “Ta sẽ được quả báo lớn, sinh trong nhà tôn quý, thuộc dòng họ Phạm chí, trưởng giả, được sinh lên cõi trời Tứ thiên vương..., cho đến cõi trời thứ sáu. Nhờ nhân Bồ thí này nên được sinh vào cõi Thiên thứ nhất cho đến cõi Thiên thứ tư, Thiên không vô hình, được địa vị Hiền thánh, tám phẩm đạo, Tu-đà-hoàn..., cho đến quả A-la-hán, Bích-chi-phật, cho nên phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn tu học Bát-nhã ba-la-mật phải dùng Trí tuệ làm phương tiện thì mới trọn đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Đại Bồ-tát bố thí như thế nào để đủ sáu pháp Ba-la-mật?

Phật dạy:

–Đại Bồ-tát tu tập Bồ thí ba-la-mật nếu không nương câu chấp vào hành vi, vật thí và người nhận thí thì đủ sáu pháp Ba-la-mật đó là đầy đủ Bồ thí ba-la-mật; đối với thiện ác không sinh ý niệm tội phước, đó là Trì giới ba-la-mật; không sân hận, không vui mừng, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật; tâm không lười biếng, đó là Tinh tấn ba-la-mật; đối

với sự thì không chấp trước, không sinh tâm nghi ngờ, đó là Thiền định ba-la-mật; xa lìa các pháp, đó là Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn biết các pháp của chư Phật, Thế Tôn trong ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai vượt qua pháp hữu vi và vô vi thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết như thật về Phật-pháp trong ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai và sự phát khởi của Pháp tướng để đạt đến sự giác ngộ hoàn toàn, vượt qua hàng Thanh văn và Bích-chi-phật làm quyến thuộc và phụng sự tất cả chư Phật Thế Tôn, làm đại quyến thuộc của Bồ-tát, làm đại bố thí, thực hành Vô tướng thí, không khởi ác niệm, sân hận, giải đãi, loạn động, ác trí thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sinh trụ trong bố thí, trì giới, chánh niệm để làm công đức khuyến trợ thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn thành tựu Nhục nhãn, Thiên nhãn, Trí nhãn, Pháp nhãn thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn đạt được Thiên nhãn để thấy mười phương chư Phật, thiên nhĩ nghe qua mười phương chư Phật thuyết pháp, muốn hiểu được ý của chư Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn thường nghe tiếng thuyết pháp của chư Phật trong mười phương..., cho đến muốn đạt quả Vô thượng Chánh đẳng giác thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn thấy chư Phật ở các quốc độ trong ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn nghe Pháp của mười phương chư Phật giảng thuyết và đọc tụng mười hai bộ kinh cùng với pháp mà các Thanh văn chưa từng được nghe thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn nghe và biết pháp của chư Phật mười phương đã nói, sẽ nói để giảng dạy cho chúng sinh thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn nghe hết các pháp của chư Phật thuyết giảng trong ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai rồi giảng dạy cho khắp tất cả hữu tình thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn đem ánh sáng chiếu khắp các chỗ tối tăm không có ánh sáng mặt trời mặt trăng, chiếu đến trong mười phương hằng sa thế giới chư Phật thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm cho người chưa từng nghe tiếng Phật, Pháp, Tăng được Chánh kiến thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sinh trong mười phương trong hằng sa thế giới mù được sáng mắt, điếc được nghe, cuồng được định tĩnh, thiếu quần áo được quần áo mặc, đói khát được no đủ..., thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sinh ở địa ngục, ba đường ác trong mười phương hằng sa quốc độ đều được giải thoát, thọ thân người thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn làm cho chúng sinh trong hằng sa thế giới đều được đầy đủ Giới hạnh, Tam-muội, Trí tuệ, Giải thoát, Giải thoát tuệ, Giải thoát kiến, Tu-đà-hoàn, A-la-hán, Bích-chi-phật, các oai nghi của chư Phật, cho đến Vô thượng Chánh đẳng giác thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn thông suốt việc đời việc đạo thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn khi đi chân cách đất bốn tấc mà vẫn để lại dấu bánh xe ngàn căm, muốn được chư Thiên cõi trời Tứ thiên vương, A-ca-nị-tra, cùng vô số quyến thuộc chư Thiên nhiều quanh, đi đến cây Bồ-đề dùng lụa quý để trải tòa cho ngồi, muốn được thành Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Giác, chốn chốn du hóa, muốn tòa ngồi đều bằng kim cương thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn trong một ngày xuất gia liền thành Vô thượng Chánh đẳng giác, chuyển pháp luân làm vô lượng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vô số người xa lìa các pháp ô nhiễm, được mắt pháp thanh tịnh, không còn phiền não, ý được giải thoát, được trí Nhất thiết, thành Vô thượng Chánh đẳng giác, thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát nguyện khi thành Phật vì vô số chúng đệ tử thuyết pháp, làm cho họ đắc quả ngay tòa ngồi; người phát tâm Bồ-tát được trí Nhất thiết, thành Vô thượng Chánh đẳng giác, quốc độ không có tên dâm, nộ, si; trí tuệ chúng sinh đều như nhau, thường niệm bố thí, trì giới, tự điều phục, không còn nhiều hại chúng sinh; sau khi Niết-bàn muốn cho chánh pháp không có tên hoại diệt, thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn khi thành Vô thượng Chánh đẳng giác, chúng sinh nào nghe được danh hiệu đều đạt đến danh hiệu Chánh đẳng giác, thì phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

M